

Số: 03/TTr-BCH

Đắk Pék, ngày 29 tháng 8 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị thành lập các đơn vị dân quân và cho ý kiến đối với các đơn vị, nhân sự thuộc thẩm quyền Ban Chỉ huy Quân sự xã quyết định thành lập, bổ nhiệm theo quy định

Kính gửi:

- Thủ trưởng Bộ CHQS tỉnh;
- Thủ trưởng Phòng Tham mưu;
- Ban Dân quân tự vệ/Phòng Tham mưu;
- Chủ tịch UBND xã Đắk Pék.

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22/11/2019; Luật số 98/2025/QH15 ngày 27/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020; Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 72/2020/NĐ-CP về chế độ, chính sách dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020; Thông tư số 52/2024/TT-BQP ngày 06/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định thực hiện một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ;

Căn cứ Công văn số 232/BCII-TM ngày 29/7/2025 của Bộ CHQS tỉnh về việc cử cán bộ sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp giúp Ban CHQS cấp xã.

Ban CHQS xã Đắk Pék lập tờ trình kính đề nghị Thủ trưởng Bộ CHQS tỉnh, Thủ trưởng Phòng Tham mưu, Ban Dân quân tự vệ/Phòng Tham mưu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đắk Pék xem xét, quyết định và có ý kiến đối với các nội dung sau:

1. Đề nghị Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh quyết định thành lập các đơn vị Dân quân theo quy định¹ như sau:

(1) Thành lập 03 Trung đội Dân quân cơ động; trong đó biên chế thành 09 Tiểu đội trực thuộc.

(2) Thành lập 01 Trung đội Dân quân Pháo binh ĐKZ 82mm; trong đó biên chế thành 03 Khẩu đội trực thuộc.

¹ Tại Điều c, Khoản 10, Điều 10, Luật số 98/2025/QH15; Công văn số 232/BCH-CV ngày 29/7/2025 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ngãi.

(3) Thành lập 01 Trung đội Dân quân Pháo binh Cối 82mm; trong đó biên chế thành 02 Khẩu đội trực thuộc.

(4) Thành lập 02 Khẩu đội Dân quân Pháo binh Cối 60mm; gồm Khẩu đội 1, Khẩu đội 2.

(5) Thành lập 01 Trung đội Súng máy Phòng không 12,7mm; trong đó biên chế thành 03 Khẩu đội trực thuộc.

(có Phụ lục 1 kèm theo).

2. Đề nghị Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh, Chủ tịch UBND xã Đắk Pék có ý kiến đối với đơn vị Dân quân tự vệ dự kiến thành lập và nhân sự cán bộ chỉ huy đơn vị Dân quân dự kiến bổ nhiệm theo thẩm quyền của Ban Chỉ huy Quân sự xã² như sau:

2.1. Đối với đơn vị Dân quân tự vệ dự kiến thành lập gồm có 36 đơn vị Tiểu đội thuộc các binh chủng.

(có Phụ lục 2 kèm theo).

2.2. Đối với nhân sự cán bộ chỉ huy đơn vị Dân quân dự kiến bổ nhiệm gồm có 61 đồng chí.

(có danh sách kèm theo)

Kính mong Thủ trưởng Bộ CHQS tỉnh, Thủ trưởng Phòng Tham mưu, Ban Dân quân tự vệ/Phòng Tham mưu, Chủ tịch UBND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: BCHQS xã.



A Ngừ

² Tại Điểm d. Khoản 10, Điều 10, Luật số 98/2025/QH15; Công văn số 232/BCH-CV ngày 29/7/2025 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ngãi; Tại Điểm c. Khoản 11, Điều 10, Luật số 98/2025/QH15; Công văn số 232/BCH-CV ngày 29/7/2025 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ngãi..

PHỤ LỤC 1

Đơn vị Dân quân đề nghị Chỉ huy trưởng Ban CHQS tỉnh quyết định thành lập
(Kèm theo Tờ trình số 03/TTr-BCH ngày 29/8/2025 của Ban CHQS xã Đắk Pék)

TT	Tên đơn vị	Số lượng		Ghi chú
		b	a	
1	Trung đội Dân quân Cơ động 1 thuộc Ban CHQS xã Đắk Pék	01	03	
2	Trung đội Dân quân Cơ động 2 thuộc Ban CHQS xã Đắk Pék	01	03	
3	Trung đội Dân quân Cơ động 3 thuộc Ban CHQS xã Đắk Pék	01	03	
4	Trung đội DQPB ĐKZ 82mm thuộc Ban CHQS xã Đắk Pék	01	03	
5	Trung đội DQPB Cối 82mm thuộc Ban CHQS xã Đắk Pék	01	02	
6	Tiểu đội Dân quân Cối 60mm thuộc Ban CHQS xã Đắk Pék		02	
7	Trung đội DQ SMPK 12,7mm thuộc Ban CHQS xã Đắk Pék	01	03	
Tổng cộng		06	19	

Tổng cộng: - Trung đội: 06
- Tiểu đội: 19

PHỤ LỤC 2

Các đơn vị Dân quân đề nghị Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh, Chủ tịch UBND xã
Đăk Pék xem xét cho ý kiến quyết định thành lập

(Kèm theo Tờ trình số 03/TTr-BCH ngày 29/8/2025 của Ban CHQS xã Đăk Pék)

TT	Tên đơn vị	Tiểu đội	Ghi chú
1	Tiểu đội DQTS thuộc Ban CHQS xã Đăk Pék	02	
2	Tiểu đội DQTT VTĐ sen thuộc Ban CHQS xã Đăk Pék	02	
3	Tiểu đội DQTT HTĐ thuộc Ban CHQS xã Đăk Pék	02	
4	Tiểu đội DQTT Vận động thuộc Ban CHQS xã Đăk Pék	02	
5	Tiểu đội DQ Công binh thuộc Ban CHQS xã Đăk Pék	02	
6	Tiểu đội DQ Phòng hóa thuộc Ban CHQS xã Đăk Pék	02	
7	Tiểu đội Dân quân Y tế thuộc Ban CHQS xã Đăk Pék	02	
8	Tiểu đội Dân quân Tại chỗ các thôn địa bàn xã Đăk Pék	20	
9	Tiểu đội Tự vệ khối HDND-UBND xã	01	
10	Tiểu đội Tự vệ khối ĐU-UBMTTQVN xã	01	
Tổng cộng		36	

Tổng cộng: - Tiểu đội: 36

DANH SÁCH

Nhân sự các chức vụ đơn vị Dân quân thuộc xã Đắk Pék, tỉnh Quảng Ngãi
(Kèm theo Tờ trình số 03/TTr-BCH ngày 29/8/2023 của Ban CHQS xã Đắk Pék)

TT	Họ tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Đơn vị	Ghi chú
1	A Hôn	10/8/1989	Trung đội trưởng	Trung đội DQCD 1	
2	Trương Thị Tâm	19/8/1990	Tiểu đội trưởng	aDQ1/bCD1	
3	A Klão	25/5/1987	Tiểu đội trưởng	aDQ2/bCD1	
4	A Thành	04/8/1989	Tiểu đội trưởng	aDQ3/bCD1	
5	A Kel	01/01/1974	Trung đội trưởng	Trung đội DQCD 2	
6	A Vành	01/3/1990	Tiểu đội trưởng	aDQ4/bCD2	
7	A Nhân	02/02/1985	Tiểu đội trưởng	aDQ5/bCD2	
8	A Sa Ra	26/3/1996	Tiểu đội trưởng	aDQ6/bCD2	
9	A Thiệp	10/8/1991	Trung đội trưởng	Trung đội DQCD 3	
10	A Tăng	01/01/2002	Tiểu đội trưởng	aDQ7/bCD3	
11	A Thiên	12/01/1990	Tiểu đội trưởng	aDQ8/bCD3	
12	A Bình Phước	01/01/2005	Tiểu đội trưởng	aDQ9/bCD3	
13	A Ngóm	10/10/1985	Trung đội trưởng	Trung đội DKZ 82mm	
14	A Tha	06/6/1990	Khẩu đội trưởng	Kd1/bDKZ 82mm	
15	A Mão	1986	Khẩu đội trưởng	Kd2/bDKZ 82mm	
16	A Phiếu	03/4/1986	Khẩu đội trưởng	Kd3/bDKZ 82mm	
17	A Đo	15/10/1991	Trung đội trưởng	Trung đội Cối 82mm	
18	Y Thị	20/03/1994	Khẩu đội trưởng	Kd1/bCối 82mm	
19	Phạm Công Anh Đức	05/01/1995	Khẩu đội trưởng	Kd2/bCối 82mm	
20	A Chăng Gun	10/5/1988	Khẩu đội trưởng	aDQ1 Cối 60mm	
21	A Lâm	23/3/1993	Khẩu đội trưởng	aDQ2 Cối 60mm	
22	A Klây	01/01/1982	Trung đội trưởng	Trung đội SMPK 12.7mm	
23	A Phát	01/01/1983	Khẩu đội trưởng	Kd1/bSMPK 12.7mm	
24	A Phú	25/8/1988	Khẩu đội trưởng	Kd2/bSMPK 12.7mm	
25	A Hìm	20/9/1987	Khẩu đội trưởng	Kd3/bSMPK 12.7mm	
26	A Chắt	20/3/1994	Tiểu đội trưởng	Tiểu đội DQTS 1	
27	A Quân	15/5/1996	Tiểu đội trưởng	Tiểu đội DQTS 2	
28	A Lập	28/3/2004	Tiểu đội trưởng	Tiểu đội DQTTVDsen 1	
29	A Phỏ	1991	Tiểu đội trưởng	Tiểu đội DQTTVDsen 2	
30	A Tú	28/8/1986	Tiểu đội trưởng	Tiểu đội DQTT HTD 1	
31	A Mơ	1990	Tiểu đội trưởng	Tiểu đội DQTT HTD 2	
32	Y Vương	18/02/1987	Tiểu đội trưởng	Tiểu đội DQTTVD 1	
33	A Tỷ	1989	Tiểu đội trưởng	Tiểu đội DQTTVD 2	
34	Y Lễ	27/10/1993	Tiểu đội trưởng	Tiểu đội DQCB 1	
35	A Diệp	23/12/2000	Tiểu đội trưởng	Tiểu đội DQCB 2	
36	Y Ngọc	01/01/1987	Tiểu đội trưởng	Tiểu đội DQ Phòng hóa 1	
37	A Hây	25/7/1984	Tiểu đội trưởng	Tiểu đội DQ Phòng hóa 2	
38	Y Trang	25/12/1993	Tiểu đội trưởng	Tiểu đội DQ Y tế 1	
39	Y Thôi	30/12/1991	Tiểu đội trưởng	Tiểu đội DQ Y tế 2	

TT	Họ tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Đơn vị	Ghi chú
40	A Lia	02/06/1993	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Đăk Ra	
41	Lê Văn Hùng	07/8/1989	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Đăk Xanh	
42	A Thiêng	02/10/1982	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Đăk Dung	
43	A Nghiễm	10/10/1987	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn 16/5	
44	A Thái	18/02/1985	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Long Nang	
45	Y Hinh	01/01/1986	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Đăk Tung	
46	A Gửi	10/9/1985	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Đăk Poi	
47	A Phế	20/10/1993	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Đăk Chung	
48	A Hiền	10/6/1995	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Đông Sông	
49	A Thơ	14/12/1994	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Pêng Sal Pêng	
50	A Men	20/02/1979	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn 14B	
51	A Theo	12/6/1987	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Pêng Siel	
52	A Dũng	01/01/1983	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Đăk Ven	
53	Dâm Ngọc Dũng	12/10/1983	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Đông Thượng	
54	A Chánh	01/01/1984	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Măng Rao	
55	A Phương	10/10/1977	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Đăk Doát	
56	A Hoàng	01/5/1978	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Dên Prong	
57	A Loát	01/02/1992	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Đăk Rang	
58	A Bươi	05/10/1978	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn Đăk Nở	
59	Dinh A Sông	15/8/1984	Thôn đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng DQTC	Thôn 14A	
60	Nguyễn Thiên Văn	13/8/1991	Tiểu đội trưởng	TV Khối HĐND - UBND	
61	A Tiêng	04/9/1982	Tiểu đội trưởng	TV Khối Đảng - Mặt trận	